TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 23/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Xuân Bình.

2. Ông Nguyễn Văn Thăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Anh T (Không có tên gọi khác), sinh năm 1978, tại tỉnh Trà Vinh.

Hộ khẩu thường trú: * K, khóm *, phường *, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: * S, khóm *, phường *, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà Trần Thị Ngọc D; Vợ: Ngô Thị Đ, con: Lê Nhật T, sinh năm 2000 và Lê Ngô Thiên K, sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1/ **Đỗ Thị Vân N**, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ **Mai Lương Quốc T**, sinh năm 1953 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

3/ **Nguyễn Tuyết N**, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: *, đường Đ, khu phố *, phường Đ, quận *, thành phố Hồ Chí Minh.

4/ **Mai Gia H**, sinh năm 2011.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5/ **Mai Gia H**, sinh năm 2014.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

6/ **Mai Gia H**, sinh năm 2020.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật của cháu H, cháu H, cháu H: Chị **Đỗ Thị Vân N**, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 14 phút, ngày 16/8/2020, bị cáo Lê Anh T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-085.05 do bị cáo T đứng tên chủ sở hữu đi trên Quốc lộ 50 từ hướng thị xã Gò Công về Mỹ Tho. Khi đến Km 62 + 600 mét, Quốc lộ 50, thuộc ấp Bình Tây, xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây do không đảm bảo khoảng cách an toàn với phương tiện chạy liền trước nên đã để xe 84C-085.05 va chạm từ phía sau tới đối với xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 55P9-6009 do anh Mai Lương Quốc T điều khiển, phía sau có chở cháu Mai Gia H là con ruột anh Quốc T lưu thông phía trước đang có chiều hướng qua đường. Hậu quả anh Quốc T bị chấn thương nặng được chuyển đến cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang, cháu Mai Gia H bị thương nhẹ, hư hỏng hai xe.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 225/2020/TTh ngày 16/8/2020 của Trung tâm pháp ý tỉnh Tiền Giang kết luận: "nguyên nhân tử vong tử thi Mai Lương Quốc T: mất máu cấp do gãy xương sườn, đứt động mạch gian sườn. Dập rách phổi. Vỡ gan. Vỡ thận. Phù phổi cấp."

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTTHS ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe ô tô tải, biển kiểm soát 84C-085.05, nhãn hiệu HUYNDAI, đăng ký lần đầu năm 2020, giá trị thiệt hại 15.800.000 đồng; 01 (một) xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 55P9-6009 có đặc điểm nhãn hiệu Honda Lead, số máy F24E-0354026, số khung AY-038406, xe đăng ký mới lần đầu tháng 11/2010, giá trị thiệt hại 5.154.017 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố và tranh luận; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 08/7/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề xuất mức án đối với bị cáo Lê Anh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 840088000035.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 400.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Người đại diện cho bị hại ông Mai Lương Quốc T, bà Nguyễn Tuyết N vắng mặt, không có lý do chính đáng. Tuy Nên, ông T, bà N đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông T, bà N là phù hợp với Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T đã khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 16 giờ 14 phút, ngày 16/8/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-085.05 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu đi trên Quốc lộ 50 từ hướng thị xã Gò Công về Mỹ Tho. Khi đến Km 62 + 600 mét, Quốc lộ 50, thuộc ấp Bình Tây,

xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây do không đảm bảo khoảng cách an toàn với phương tiện chạy liền trước nên đã để xe 84C-085.05 va chạm từ phía sau tới đối với xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 55P9-6009 do bị hại Mai Lương Quốc T điều khiển, phía sau có chở cháu Mai Gia H là con ruột anh T đang lưu thông phía trước đang có chiều hướng qua đường. Hậu quả anh Mai Lương Quốc T bị chấn thương nặng được chuyển đến cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang, cháu Mai Gia H bị thương nhẹ, hư hỏng hai xe.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là: "Các hành vi bị nghiêm cấm:… 23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ" và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ "Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe. 1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ chạy xe trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khách không nhỏ hơn số ghi biển báo".

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của bị hại Mai Lương Quốc T. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Lê Anh T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hiện nay, tình trạng những người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác đang trở thành vấn đề bức xúc đối với xã hội. Vì vậy để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[4]. Xét về yếu tố lỗi trong vụ án: Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông do bị cáo điều khiển xe ô tô không giữ được khoảng cách an toàn với xe mô tô phía trước. Do đó xác định lỗi trong vụ án này là hoàn toàn thuộc về bị cáo.

[5]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có ông nội là người có công với cách mạng, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về hình phạt chính: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với việc hai xe đều hư hỏng, bị cáo và bị hại thống nhất tự sữa chữa, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 840088000035.

Đối với 01 xe ô tô tải biển số 84C-085.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016898 của xe ô tô tải biển số 84C-085.05; Giấy chứng nhận kiểm định số 3179537 của xe ô tô tải biển số 84C-085.05. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho Lê Anh T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 55P9-6009 tình trạng hư hỏng do tai nạn giao thông; Giấy đăng ký xe mô tô 02 bánh 023334616 của xe mô tô 02 bánh biển số 55P9- 6609. Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho đại diện theo pháp luật của anh Quốc T là chị Đỗ Thị Vân N (vợ anh Mai Lương Quốc T) là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với cháu Mai Gia H được xác định là bị hại trong vụ án, tuy nhiên cháu H chỉ bị thương nhẹ và đã hồi phục hoàn toàn sau tai nạn nên chị N (đại diện theo pháp luật cho cháu H) từ chối giám định thương tật, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[11]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm b khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Anh T cho Ủy ban nhân dân phường *, thành phố T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên xử: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 840088000035.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/02/2021 của Chi cụ Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây)

3. Về án phí: Bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Công Tây (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Công Tây (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh

- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.